

Bản án số: **93/2019/HSST**

Ngày: 10/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Kim Thành**

+ Bà **Vũ Thị Lệ Thủy**

- Thư ký phiên toà: Ông **Võ Ngọc Tín** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2019/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXX-HS ngày 26/9/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không;

- Sinh năm: 1966;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 89, phường A, quận S, TP Đà Nẵng;

- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

- Trình độ học vấn: 07/12;

- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết), con bà: Thái Thị T (Sn: 1946). Hiện trú tại: Tổ 89, phường A, quận S, TP Đà Nẵng;

- Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất;

- Vợ: Lê Thị T (Sinh năm: 1969), trú tại: Tổ 89, phường A, quận S, TP Đà Nẵng. Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2003.

- Tiền án: Ngày 07.12.2016 bị TAND quận S xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”;

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng, *có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Trần Quang T**, sinh năm: 1986; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Tạm trú tại: Số 21 An Cư 6, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Ông **Lê Ngọc P**, sinh năm: 1969; Trú tại: Tổ 40, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Ông **Dương Phi O**, sinh năm: 1966; Trú tại: H/8, kiệt 382 đường T, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Ông **Vũ Anh H**, sinh năm: 1979; Trú tại: Tổ 84 An Cư, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Ông **Huỳnh Quốc Đ**, sinh năm: 1992; Trú tại: Số 18 đường N, phường Nguyễn Du, quận H, TP. Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 17.6.2019, Dương Phi O cùng với Lê Ngọc P, Huỳnh Quốc Đ và Vũ Anh H rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức “Phỏm”, thắng thua bằng tiền tại quán cà phê “Bóng đá” (thuộc tổ 89, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng) do Nguyễn Văn H làm chủ quán. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày thì P ra về nên Trần Quang T (Sn: 1986, trú tại: Bình Đào, Thăng Bình, Quảng Nam) vào thế chỗ của P tham gia đánh bạc. Một lúc

sau, O cũng ra về nên Nguyễn Văn H vào thế chỗ của O cùng với các con bạc tiếp tục đánh bạc. Đến 15 giờ 25 phút thì bị Công an phường A phát hiện tạm giữ tang vật.

Tang vật tạm giữ:

- 01 bộ bài tây 52 lá.
- Số tiền thu giữ trên người các con bạc: 2.830.000 đồng. Trong đó:
 - + Thu giữ của Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng;
 - + Thu giữ của Huỳnh Quốc Đ số tiền: 1.600.000 đồng;
 - + Thu giữ của Vũ Anh H số tiền: 130.000 đồng.
 - + Thu giữ của Trần Quang T số tiền: 800.000 đồng.

- Hình thức đánh bạc và tỷ lệ thắng thua các đối tượng thỏa thuận:

Hình thức đánh bạc là bài “Phỏm”, gồm 04 người (hay gọi là nhà) chơi và sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh. “Phỏm” là có 03 lá bài giống nhau hoặc có 04 lá bài giống nhau hoặc có từ 03 lá bài liên tiếp cùng chất trở lên. “Cháy” là không có “Phỏm”. “Ù” là có 09 lá bài vào “Phỏm”.

Ban đầu, phát cho mỗi nhà 09 lá bài, người nào đánh trước thì phát 10 lá. Còn lại 15 lá bài để ở giữa bàn rồi bắt đầu đánh. Người đánh trước lựa chọn bất kỳ một lá bài của mình để đánh, nếu người thứ hai nếu không ăn lá bài của người thứ nhất (gọi là “ăn gà”) thì lá bài đó phải vào “Phỏm” của mình và lựa chọn lá bài khác của mình để đánh, không bốc thêm bài dư. Cứ như vậy, đánh xoay vòng đến khi bốc hết các lá bài còn dư hoặc có người “Ù” thì kết thúc một ván. Sau khi kết thúc một ván, các nhà đem so điểm với nhau, ai ít điểm hơn thì thắng. Người nào nhiều điểm nhất thì chung cho nhà thắng 15.000 đồng, nhà nhiều điểm nhì chung cho nhà thắng 10.000 đồng, nhà nhiều điểm ba chung cho nhà thắng 5.000 đồng. Nhà nào “Cháy” chung cho nhà thắng 20.000 đồng. Người nào “Ù” thì mỗi nhà chung 25.000 đồng.

Qua điều tra xác định được: Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua; Trần Quang T mang theo và sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua; Huỳnh Quốc Đ sử dụng số tiền: 1.900.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết 300.000

đồng; Vũ Anh H mang theo số tiền 150.000 đồng sử dụng để đánh bạc, đã thua 20.000 đồng; Dương Phi O khai nhận đã mang theo số tiền: 110.000 đồng sử dụng để đánh bạc, đã thua hết 90.000 đồng; Lê Ngọc P đem theo 50.000 đồng để đánh bạc, đã thua 30.000 đồng.

Căn cứ những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định tổng số tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc là **3.310.000** đồng.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quyết định truy tố theo Bản cáo trạng số 88/CT-VKS-ST ngày 11/9/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “**Đánh bạc**” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1, 3 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù giam. Phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng

- **Về xử lý vật chứng:** Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tây 52 lá.

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là: 300.000 đồng;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Huỳnh Quốc Đ dùng để đánh bạc là: 1.600.000 đồng;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Vũ Anh H dùng để đánh bạc là: 130.000 đồng.

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Trần Quang T dùng để đánh bạc là: 800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 25 phút ngày 16.7.2019, tại quán cà phê Bóng đá của Nguyễn Văn H (thuộc: Tổ 89, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng), Nguyễn Văn H (đang có 01 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc) cùng Dương Phi O, Lê Ngọc P, Huỳnh Quốc Đ, Vũ Anh H, Trần Quang T đánh bạc thắng thua bằng tiền mặt dưới hình thức chơi bài “Phỏm”, với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.310.000 đồng thì bị Công an phường A, quận S phát hiện. Tuy nhiên do Nguyễn Văn H chưa được xóa án tích do bị TAND quận S xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Tổ chức đánh bạc*” vào ngày 07.12.2016 nên lần này phạm vào tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 điều 321 điều BLHS.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng số 88/CT-VKS-ST ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo nhận thức đánh bạc được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là việc làm trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội nhưng với ý thức xem thường pháp luật, muốn có tiền dễ dàng bằng cách thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự trị an của địa phương, tạo nên tệ nạn cờ bạc. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội 1 thời gian mới tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Hiền có 01 tiền án: Ngày 07.12.2016 bị TAND quận S xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, số tiền nộp phạt bổ sung về tội tổ chức đánh bạc của bản án trước bị cáo cũng không có khả năng thực hiện nên thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền của các con bạc dùng để đánh bạc là 2.830.000 đồng. Cụ thể:

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là: 300.000 đồng;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Huỳnh Quốc Đ dùng để đánh bạc là: 1.600.000 đồng;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Vũ Anh H dùng để đánh bạc là: 130.000 đồng.

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Trần Quang T dùng để đánh bạc là: 800.000 đồng.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng HĐXX xác định đây là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019).

- Đối với hành vi của các đối tượng Trần Quang T, Lê Ngọc P, Dương Phi O, Vũ Anh H, Huỳnh Quốc Đ có hành vi “*Đánh bạc*” nhưng chưa đến mức truy cứu hình sự nên Công an quận S xử phạt hành chính là có căn cứ.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền **2.830.000 đồng** của các con bạc dùng để đánh bạc. Cụ thể :

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là: 300.000 đồng;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Huỳnh Quốc Đ dùng để đánh bạc là: 1.600.000 đồng;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Vũ Anh H dùng để đánh bạc là: 130.000 đồng.

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền Trần Quang T dùng để đánh bạc là: 800.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2019).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHÙNG ANH DŨNG

